BÀI 11: ĐỘ CAO CỦA ÂM

11.1: Vật phát ra âm cao hơn khi nào ?

A. khi vật dao động mạnh hơn

B. khi vật dao động chậm hơn

C. khi vật lệch ra khỏi vị trí cân bằng nhiều hơn

D. khi tần số dao động lớn hơn

11.2: Chọn từ hay cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống :

TẦN SỐ HÉC (HZ) 20 HZ ĐẾN 20000 HZ CÀNG LỚN CÀNG NHỎ

a. Số dao động trong một giây gọi là ……..

b. Đơn vị đo tần số là ……..

c. Tai người bình thường có thể nghe được những âm thanh có tần số từ ……

d. Âm càng bổng thì có tần số dao động càng ……..

e. Âm càng trầm thì có tần số dao động càng ……..

11.3: Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất ?

A. trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.

B. trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động.

C. trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.

D. trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động.

11.4: Khi nào ta nói, âm phát ra trầm ?

A. Khi âm phát ra với tần số cao B. Khi âm phát ra với tần số thấp

C. Khi âm nghe to D. Khi âm nghe nhỏ

11.5: Tần số dao động càng cao thì

A. âm nghe càng trầm B. âm nghe càng to

C. âm nghe càng vang xa D. âm nghe càng bổng

LIVEWORKSHEETS

11.6: Một con lắc thực hiện 20 dao động trong 10 giây. Tần số dao động của con lắc này là:

A. 2Hz B. 0,5Hz C. 2s D. 0,5s

11.7: Chọn phát biểu **đúng**?

A. Tần số là số dao động vật thực hiện được trong một khoảng thời gian nào đó.

B. Đơn vị tần số là giây (s).

C. Tần số là đại lượng không có đơn vị.

D. Tần số là số dao động thực hiện được trong 1 giây.

11.8: Một vật dao động phát ra âm có tần số 50Hz. Thời gian để vật thực hiện được 200 dao động là

A. 2,5s B. 4s C. 5s D. 0,25s

LIVEWORKSHEETS